

Số: 42/QĐ-STC

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước  
cho Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa**

**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 01/01/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 09/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho Sở Tài chính số tiền **2.800.000.000 đồng** (Hai tỷ, tám trăm triệu đồng) để thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2026 theo Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2026 được giao, Văn phòng Sở Tài chính tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Công bố công khai số liệu phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Sở Tài chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, các phòng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *dk*

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- KBNN Khu vực XIV (VBĐT);
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, VP, HCSN, KT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Thị Khánh Vân**

**Phụ lục**  
**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2026**  
**Đơn vị: Sở Tài chính Khánh Hòa**  
**Mã ĐVQHNS: 1040169**

**Chương 418**  
(Kèm theo Quyết định số **42** /QĐ-STC ngày **29** /01/2026 của Sở Tài chính  
tỉnh Khánh Hòa)

| <b>NỘI DUNG</b>                                                           | <b>TỔNG SỐ</b>       |
|---------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| <b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>                                     | <b>2.800.000.000</b> |
| <b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề (Loại 070 – Khoản 098)</b> | <b>1.800.000.000</b> |
| <i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: Nguồn 12</i>                   | <i>1.800.000.000</i> |
| <i>- Kinh phí hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực DNNVV</i>                  | <i>1.800.000.000</i> |
| <b>Chi sự nghiệp kinh tế (Loại 280 – Khoản 338)</b>                       | <b>1.000.000.000</b> |
| <i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: Nguồn 12</i>                   | <i>1.000.000.000</i> |
| <i>- Kinh phí hỗ trợ tư vấn cho DNNVV</i>                                 | <i>1.000.000.000</i> |